

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2132/TTr-SGDĐT ngày 6/5/2026 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Tổ chức xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC làm cơ sở để cập nhật, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo phù hợp với quy trình thực hiện tại địa phương.

Trường hợp các TTHC chưa được triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì tiếp tục tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt các quy trình cung cấp dịch vụ công trực

tuyên được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Hoàn thành ***trước ngày 03/6/2026***.

b) Thực hiện giải quyết TTHC, niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định.

3. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ GDĐT;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCC_H.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Tân

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND TỈNH, SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÀ UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

1. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh (19 TTHC)

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định TTHC	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp						
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (1.000389)	- 10 ngày làm việc đối với các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 62 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Yêu cầu thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
2	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (1.000509)	16 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Yêu cầu thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
3	Thành lập phân hiệu của	05 ngày làm việc	Trung tâm	Không	Nghị quyết	Có	Sửa đổi, bổ sung:

	trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tu thực trên địa bàn (1.010927)		Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã)		66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu		Thành phần hồ sơ; Căn cứ pháp lý.
4	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tu thực (1.013759)	- 16 ngày làm việc đối với cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp; - 05 ngày làm việc đối với cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tu thực trên địa bàn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Thời gian giải quyết; Yêu cầu thực hiện TTHC; Kết quả thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
5	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (1.013764)	26 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Tên mẫu đơn, tờ khai; Yêu cầu thực hiện TTHC; Kết quả thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
II	Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài						
6	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính		Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai;

	<p>tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (1.000718)</p>		<p>công tỉnh/cấp xã</p>	<p>Không</p>	<p>của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu</p>		<p>Căn cứ pháp lý.</p>
III	Lĩnh vực Giáo dục trung học						
7	<p>Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học (1.001088)</p>	<p>- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh. Trường hợp không đồng ý phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho học sinh hoặc cha mẹ học sinh theo hình thức đã tiếp nhận đơn; - Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày đồng ý tiếp nhận học sinh, hiệu trưởng nhà trường tổ chức trao đổi, khảo sát, tư vấn và tiếp nhận xếp học sinh vào lớp.</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu</p>	<p>Có</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.</p>
8	<p>Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ</p>	<p>15 Ngày làm việc, đã cắt giảm thời gian giải</p>	<p>Trung tâm Phục vụ</p>		<p>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP</p>	<p>Có</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ;</p>

	thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (1.012953)	quyết TTHC (Thực thi tại Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP)	hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu		Tên mẫu đơn, tờ khai; Thời gian giải quyết; Yêu cầu thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
9	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước (2.002479)	- Trong thời gian không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh. - Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường nơi chuyên đến tổ chức trao đổi, khảo sát, tư vấn và tiếp nhận xếp học sinh vào lớp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
IV	Lĩnh vực Các cơ sở giáo dục khác						
10	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục (1.005008)	15 Ngày làm việc, đã cắt giảm thời gian giải quyết TTHC (Thực thi tại Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Thời gian giải quyết; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư	15 ngày và 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ		Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ;

	vấn du học (1.005061)		hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu		Kết quả thực hiện TTHC; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
12	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (1.012960)	15 ngày và 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
13	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục (3.000302)	15 Ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Thời gian giải quyết; Căn cứ pháp lý.
V	Lĩnh vực Thi, tuyển sinh						
14	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển (1.009394)	- Thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo kế hoạch; - Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày xét tuyển, hội đồng cử tuyển phải lập danh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Kết quả thực hiện TTHC; Tên mẫu đơn,

		sách người có đủ tiêu chuẩn dự tuyển học theo chế độ cử tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo.					tờ khai; Căn cứ pháp lý.
VI	Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên						
15	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (1.013751)	10 Ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
16	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (1.013755)	10 ngày và 05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
17	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (3.000315)	- Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế; - Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Thời gian giải quyết; Yêu cầu thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.

		ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định về việc thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên		Không			
VII	Lĩnh vực Văn bằng, chứng chỉ						
18	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp tỉnh) (3.000465)	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Kết quả giải quyết TTHC; Căn cứ pháp lý.
19	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp tỉnh) (3.000466)	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Thời gian giải quyết; Căn cứ pháp lý.

2. Danh mục thủ tục hành chính cấp xã (09 TTHC)

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Giáo dục mầm non						
1	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục (1.006390)	14 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Thời gian giải quyết; Căn cứ pháp lý.
2	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp (1.008950)	24 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
3	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập (1.012971)	08 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Thời gian thực hiện; Tên mẫu đơn, tờ

							khai; Căn cứ pháp lý.
4	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (1.008720)	13 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Căn cứ pháp lý.
II	Lĩnh vực Giáo dục tiểu học						
5	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục (2.001842)	20 Ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Yêu cầu thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
III	Lĩnh vực Giáo dục trung học						
6	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước (2.002482)	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Yêu cầu thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
7	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành

	cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (1.012965)		chính công tỉnh/cấp xã		Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu		phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Yêu cầu thực hiện TTHC; Căn cứ pháp lý.
IV	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân						
8	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo (1.001622)	24 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.
V	Lĩnh vực Giáo thường xuyên						
9	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng (1.012969)	15 Ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Có	Sửa đổi, bổ sung: Thành phần hồ sơ; Tên mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý.